

**Thời Khóa Biểu Lớp**

Học Kỳ 1 - Năm Học 18-19

Mã lớp thời khóa biểu: 18T8A1 (Số Sĩ: 100); Ngành: KT XD công trình thủy - Khoa: Công nghệ

Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 06/08/18

Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.

Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Thứ	Mã HP	Ký hiệu	NL	Tên Học phần	G.viên	Tên G.viên	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 12345678901234567890
Thời Khóa Biểu Học Tập									
2	QP006	E01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	8
2	QP008	E01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	9
2	QP009	E01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	0
2	QP006	E01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	8
2	TN001	E03		Vi - Tích phân A1	01110	Tâm	-----67-----	103/KH	678901234
2	QP008	E01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	9
2	QP009	E01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	0
3	QP006	E01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	8
3	QP008	E01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	9
3	QP009	E01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	0
3	TN001	E03		Vi - Tích phân A1	01110	Tâm	--345-----	102/KH	678901234
3	QP006	E01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	8
3	QP008	E01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	9
3	QP009	E01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	0
4	QP006	E01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	8
4	QP008	E01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	9
4	QP009	E01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	0
4	QP006	E01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----678-----	TTGDQP	8
4	QP008	E01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----678-----	TTGDQP	9
4	QP009	E01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----678-----	TTGDQP	0
4	SHCVHT	E04		Cổ vấn học tập sinh hoạt lớp	00499	Lân	-----9-----	202/B1	6 0 4
5	QP008	E01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	9
5	QP009	E01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	0
5	QP007	E01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	8
5	TN014	E03		Cơ và nhiệt đại cương	01847	Ngân	---45-----	102/KH	678901234
5	QP008	E01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	9
5	QP009	E01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	0
5	QP007	E01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	8
6	QP008	E01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	9
6	QP009	E01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	0
6	QP007	E01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	8
6	TN014	E03		Cơ và nhiệt đại cương	01847	Ngân	---45-----	102/KH	678901234
6	QP008	E01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	9
6	QP009	E01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	0
6	QP007	E01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	8
7	QP008	E01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	9
7	QP009	E01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	0
7	QP007	E01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	8
7	QP008	E01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	9
7	QP009	E01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	0
7	QP007	E01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	8